TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 596/2024/QĐST- HNGĐ	*Hà Đông, ngày 28 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 568/2024/TLST–HNGĐ ngày 20/08/2024 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Hoàng T H, sinh năm 1983.

HKTT: Nhà 158, ngõ 15, tổ 4, phường KH, quận HĐ, thành phố HN.

- Anh Chu T Đ, sinh năm 1983.

HKTT: Nhà 158, ngõ 15, tổ 4, phường KH, quận HĐ, thành phố HN.

Chỗ ở hiện tại: Căn 1304, nhà N2B, khu đô thị TH NC, phường NC, quận TX, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng T H và anh Chu T Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường KH, quận HĐ, thành phố HN ngày 06/03/2023.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay chị H, anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Hoàng T H và anh Chu T Đ là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung: Chị Hoàng T H và anh Chu T Đ xác nhận không có con chung.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Chị Hoàng T H và anh Chu T Đ xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ: Chị Hoàng T H và anh Chu T Đ xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Hoàng T H và anh Chu T Đ mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Hoàng T H và anh Chu T Đ.

- **Về con chung**: Chị Hoàng T H và anh Chu T Đ xác nhận không có con chung.

- **Về tài sản chung (động sản, bất động sản):** Chị Hoàng T H và anh Chu T Đ xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về công nợ**: Chị Hoàng T H và anh Chu T Đ xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.Về lệ phí Tòa án: Chị Hoàng T H và anh Chu T Đ mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp tại

biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044129 và 0044130 ngày 20/08/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Trần Thị Diệp Linh